

Số: 02 /BCQT- TCG- HDQT  
No. 02 /BCQT- TCG- HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2020  
Ho Chi Minh City, January 30, 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**(Năm 2019)**  
**(Annual Report of Year 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh  
To: - The State Securities Commission  
- The Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG/THANH CONG TEXTILE GARMENT INVESTMENT TRADING JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: 36 Tây Thạnh, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú, Tp.HCM/ 36 Tay Thanh Str., Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City
- Điện thoại/Telephone: (028) 38 153 962 Fax: (028) 38 152 757 Email: tcm@thanhcong.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 580,169,180,000 đồng/ VND 580,169,180,000
- Mã chứng khoán/Securities code: TCM

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

**Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Information on meetings and resolutions /decisions of the General Meeting of Shareholders:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2019/NQ-ĐHCD	12/4/2019	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền đại hội cổ đông thường niên: Approval on agenda belong to authority of annual general shareholders' meeting as follows: - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và Kế hoạch năm 2019. To adopt report of 2018 performance and 2019 plan. - Thông qua báo cáo hoạt động Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm toán nội bộ năm 2018. To adopt Report of operation of BOD and Internal Audit Committee in 2018. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán. To adopt Audited Financial Statement in the

			<p><i>fiscal year 2018</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2017, năm 2018 <i>To approve the report on result of 2017 &amp; 2018 profit distribution</i></li> <li>- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019 <i>To approve the 2019 profit distribution plan</i></li> <li>- Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019 <i>To select auditor in 2019</i></li> <li>- Thông qua Báo cáo thanh toán thù lao HĐQT, BKS 2018 <i>To adopt Report of payment BOD, IC's compensation in 2018</i></li> <li>- Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT năm 2019 <i>To adopt Plan for compensation of BOD in 2019</i></li> <li>- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty <i>To adopt the amendment of Charter of Company.</i></li> <li>- Thông qua việc sửa đổi tên gọi và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT <i>To adopt the amendment of name and composition of Internal Audit Committee affiliated to BOD</i></li> <li>- Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT <i>To adopt result of additional election independent member of BOD.</i></li> </ul>
2	02/2019/NQ-ĐHCD	12/4/2019	<p>Thông qua việc thưởng cổ phiếu năm 2018 – phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. <i>To approve issuing bonus share for the year 2018 – issue new share to increase share capital from owner's equity.</i></p>
3	03/2019/NQ-ĐHCD	12/4/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng vốn điều lệ từ 542,300,550,000 VNĐ lên 580,191,270,000 VNĐ <i>To increase charter capital from amount of VND 542,300,550,000 to VND 580,191,270,000</i></li> <li>- Sửa đổi Điều 5 của Điều lệ Công ty; <i>To amend Article 5 of Charter of the Company</i></li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019)/ Board of Directors (Annual report in 2019):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

*Information about the members of the Board of Directors (BOD):*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Directors	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Bà Phan Thị Huệ	Chủ tịch Chairwoman	Ngày bắt đầu: Starting date: 29/4/2011	9/9	100%	
2	Ông Trần Như Tùng	Phó Chủ tịch Vice Chairwoman	Ngày bắt đầu: Starting date: 29/4/2011	9/9	100%	
3	Ông Lee Eun Hong	Ủy viên Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 25/4/2009	9/9	100%	
4	Ông Kim Dong Ju	Ủy viên Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 26/4/2013	6/9	66.67%	Bận công tác và đã uỷ quyền cho người khác dự họp thay Due to business trip & gave power of attorney for voting
5	Bà Nguyễn Minh Hào	Ủy viên Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 17/4/2010	9/9	100%	
6	Ông Kim Soung Gyu	Ủy viên Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 8/4/2016	6/9	66.67%	Bận công tác và đã uỷ quyền cho người khác dự họp thay Due to business trip & gave power of attorney for voting
7	Ông Uông Tiến Thịnh	Thành viên độc lập Independent Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 12/04/2019	7/7	100%	Số lượng cuộc họp tính từ ngày trúng cử 12/4/2019 Number of meeting attendance is recorded since the starting date.
8	Bà Ngô Thị Hồng Thu	Thành viên độc lập Independent Member	Ngày bắt đầu: Starting date: 12/04/2019	6/7	85.71%	Số lượng cuộc họp tính từ ngày trúng cử 12/4/2019 Number of meeting attendance is recorded since the starting date.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

*Supervision by the BOD over the Management Board (General Director):*

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc thông qua các hoạt động như sau:

*The BOD has supervised on management, controlling Company by General Director through following activities:*

- Hàng tháng, Tổng giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động Công ty và kế hoạch sắp tới để HĐQT theo dõi và giám sát kết quả quản lý điều hành Công ty.

*Monthly, General Director has reported performance and plan of Company for BOD in order to follow up and supervise activities and operation of Company.*

- Tổng giám đốc đồng thời là thành viên HĐQT, ngoài ra HĐQT còn có thêm 02 thành viên tham gia điều hành nên công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc trong việc tuân thủ các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo Tổng giám đốc không lạm quyền, không vượt quá phạm vi thẩm quyền theo Điều lệ Công ty và qui định pháp luật.

*In addition, General Director is also a BOD's member, and there're 2 executive BOD so the supervision of BOD in respect to General Director regarding complying resolution, decision of GSM and BOD is*

executed strictly. It's assured that General Director does not misuse or over his authority according to Company Charter and laws & regulations.

- Ngày 12/04/2019, HĐQT đã bầu bổ sung 02 (hai) thành viên độc lập HĐQT và thông qua việc thay đổi cơ cấu thành viên của Ủy Ban Kiểm Toán. Theo đó, số lượng thành viên của Ủy Ban Kiểm Toán sau khi thay đổi là 03 thành viên, bao gồm 02 thành viên độc lập HĐQT và 01 thành viên HĐQT không điều hành để phù hợp với quy định quản trị công ty cũng như tăng cường hiệu quả hoạt động của HĐQT và nâng cao chất lượng quản lý hoạt động điều hành của Ban Giám đốc Công ty.
- On April 12<sup>th</sup>, 2019, GSM had elected 02 (two) independent members of BOD and the amendment of composition of Audit Committee. Number of Audit Committee is 03 members, consists of 02 independent members and 01 non-executive member in order to meet requirement of corporate governance as well as enhance efficiency of BOD and the management of BOM.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

*Activities of the Board of Directors' sub-committee:*

- Ngày 29/5/2019, HĐQT đã thông qua Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐQT về việc thành lập Ủy ban Kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT. UBKT bao gồm 2 thành viên HĐQT độc lập là ông Ưông Tiến Thịnh- Trưởng UBKT, bà Ngô Thị Hồng Thu và 1 thành viên không điều hành là bà Phan Thị Huệ.  
On 29 May 2019, the BOD had approved an establishment of Audit Committee (AC) affiliated to BOD by Resolution no. 07/2019/NQ-HĐQT. Composition of AC consist of 2 independent BOD are Mr. Ung Tien Thinh- Head of AC, Mrs. Ngo Thi Hong Thu and 1 non-executive BOD is Mrs. Phan Thi Hue.
- Ngày 26/6/2019, HĐQT đã thông qua Chương trình hoạt động của UBKT đến tháng 4/2020. Căn cứ Chương trình này, UBKT tiến hành các hoạt động định kỳ và báo cáo kết quả hoạt động hàng quý cho HĐQT. Bắt đầu từ tháng 6/2019, UBKT tập trung tìm hiểu qui trình hoạt động và hệ thống quản lý, điều hành Công ty để bắt đầu hoạt động giám sát từ đầu quý 3/2019.  
On 26 June 2019, the BOD had approved the Working Plan of AC until April 2020. Accordingly, AC will proceed to its regular activities and submit report to BOD quarterly. Since June 2019, AC has concentrated on studying Company's process and management system aim to start its oversight on early of the 3<sup>rd</sup> Quarter.
- UBKT cũng đã hoàn thành dự thảo Quy chế hoạt động của UBKT và trình HĐQT thông qua trong tháng 7/2019.  
The AC has completed draft AC's Charter and submitted to BOD for approval on July 2019.
- Tháng 9/2019 UBKT đã thông qua Quy chế KTNB sửa đổi phù hợp với Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ và Điều lệ UBKT. UBKT đã xây dựng và hoàn thiện phương pháp làm việc giữa UBKT với Phòng KTNB và các đơn vị nghiệp vụ trong Công ty, do trước đây hoạt động theo cơ chế Ban kiểm soát và Phòng KTNB.  
On September 2019, AC adopted the amendment of Internal Audit Charter in accordance with Decree no. 05/2019/NĐ-CP dated 22 Jan 2019 and Charter of AC. The AC drafted and finalized working method with Internal Audit Department and other departments of Company.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019)

*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi Annual Report of 2019):*

Stt No.	Số Nghị Quyết/ Quyết Định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội Dung Content	Ghi Chú Notes
1	01/2019/NQ-HĐQT	9/1/2019	Gia hạn hạn mức tín dụng với các ngân hàng năm 2019 Renewal bank credit limitation in 2019.	biểu quyết qua email email voting
2	1a/2019/NQ-HĐQT	9/1/2019	Hạn mức tín dụng với BIDV năm 2019 Credit limitation in 2019 with BIDV.	thực hiện theo mẫu ngân hàng Extraction based on BIDV's template

3	02/2019/NQ-HĐQT	24/1/2019	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông 27/2/2019 để tổ chức ĐHCĐ 2019 và thanh toán đợt 1 cổ tức 2018- 5% bằng tiền mặt. <i>Approval on closing date for AGM 2019 and payment mid-dividend 2018 5% by cash.</i>	biểu quyết qua email <i>email voting</i>
4	2A/2018/QĐ-HĐQT	24/1/2019	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông 27/2/2019 để tổ chức ĐHCĐ 2019 và thanh toán đợt 1 cổ tức 2018- 5% bằng tiền mặt. <i>Approval on closing date for AGM 2019 and payment mid-dividend 2018 5% by cash.</i>	Quyết định của CT HĐQT-CBTT, xin phép SSC <i>Decision of Chairwoman for disclosure, submission to SSC.</i>
5	03/2019/NQ-HĐQT	20/3/2019	Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 <i>Approval on 2019 target submitted to AGM 2019.</i>	
6	04/2019/NQ-HĐQT	20/3/2019	Thông qua nội dung nghị sự Đại hội cổ đông thường niên 2019 <i>Approval on agenda of AGM 2019.</i>	
7	05/2019/NQ-HĐQT	12/4/2019	Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2020 <i>Election on Chairman, Vice Chairman in tenure 2019 – 2020.</i>	
8	06/2019/NQ-HĐQT	24/4/2019	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu thưởng 2018 <i>Approval on execution of bonus share issuance 2018.</i>	biểu quyết qua email <i>email voting</i>
9	6A/2019/QĐ-HĐQT	24/4/2019	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu thưởng 2018 <i>Approval on execution of bonus share issuance 2018.</i>	Quyết định của CT HĐQT-CBTT, xin phép SSC <i>Decision of Chairwoman for disclosure, submission to SSC.</i>
10	6B /2018 /QĐ-HĐQT	10/5/2019	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông 29/5/2019 để phát hành 7% cổ phiếu thưởng năm 2018 <i>Approval on closing date for issuing 7% bonus share in 2018.</i>	Quyết định của CT HĐQT-CBTT, xin phép SSC <i>Decision of Chairwoman for disclosure, submission to SSC.</i>
11	07/2019/NQ-HĐQT	29/5/2019	Thông qua việc thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT <i>Approval on establishment Audit Committee affiliated to BOD.</i>	biểu quyết qua email <i>email voting</i>
12	08 /2019/NQ-HĐQT	24/6/2019	Thông qua việc lựa chọn kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 <i>Approval on selection of independent auditor in the fiscal year 2019.</i>	biểu quyết qua email <i>email voting</i>

13	09/2019/NQ-HDQT	26/6/2019	Thông qua chương trình hoạt động đến tháng 4/2020 của UBKT <i>Approval on Working Plan of Audit Committee until April 2020.</i>	
14	10/2019/NQ-HDQT	24/7/2019	Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của UBKT <i>Approval on Charter of Audit Committee</i>	biểu quyết qua email <i>email voting</i>
15	11/2019/NQ-HDQT	5/11/2019	Bổ nhiệm 2 Phó Tổng giám đốc Công ty <i>Appointment 2 Deputy General Directors</i>	
16	11A/2019/QĐ-HDQT	5/11/2019	Bổ nhiệm 2 Phó Tổng giám đốc Công ty <i>Appointment 2 Deputy General Directors</i>	Quyết định của CT HDQT- CBTT <i>Decision of Chairwoman for disclosure</i>
17	12/2019/NQ-HDQT	5/11/2019	Quyết định mức thù lao đối với Thư ký HDQT từ 2019 <i>To decide allowance for BOD's Secretary applied since 2019</i>	

**III. Ban kiểm soát** (Báo cáo năm 2019): Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên ngày 06/04/2018 do Công ty thay đổi mô hình quản trị sang Mô hình không có Ban kiểm soát (Theo Điều b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014)

*Supervisory Board (Semi Annual Report in 2019): Supervisory Board has expired at Annual General Shareholders of Meeting 2018 due to Company has changed the governance structure into without Supervisory Board (Item 1b Article 134 Law on Enterprises 2014)*

**IV. Đào tạo về quản trị công ty/Training on corporate governance:**

1. Các thành viên HDQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty và đã được UBCK NN cấp giấy chứng nhận:

*Training courses on corporate governance which members of Board of Directors, members of the Supervisory Board, General Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance and was certified by SSC:*

- Bà Phan Thị Huệ - Chủ tịch HDQT/Chairwoman
- Bà Nguyễn Minh Hào – Thành viên HDQT/member of the Board
- Bà Huỳnh Thị Thu Sa – Thư ký Công ty/Secretary

2. Các thành viên HDQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia khóa đào tạo về Công bố thông tin theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN 2016:

*Training courses on 2016 ASEAN Corporate Governance Scorecard Disclosure which members of Board of Directors, members of Supervisory Board, General Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulation on corporate governance:*

- Bà Phan Thị Huệ - Chủ tịch HDQT/Chairwoman
- Bà Huỳnh Thị Thu Sa – Thư ký Công ty/Secretary

3. Tham gia các khóa học về kiểm toán nội bộ do Viện thành viên HDQT (VIOD) tổ chức bao gồm:

*Join training about internal audit organized by VIOD:*

- Bà Phan Thị Huệ - Chủ tịch HDQT/Chairwoman
- Ông Ưông Tiến Thịnh – Thành viên độc lập, Trưởng UBKT/ Independent BOD, Head of Audit Committee
- Bà Ngô Thị Hồng Thu – Thành viên độc lập, TV UBKT/ Independent BOD, Member of Audit Committee
- Bà Huỳnh Thị Thu Sa – Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị/Secretary, Corporate Governance Person
- Ông Phạm Duy Bảo – Trưởng Kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Manager.

V. **Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**  
*List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi Annual 2019) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (xem Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo)  
*List of affiliated persons of the Company (refer to Appendix 01 enclosed)*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có  
*Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Nil*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.  
*Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: nil.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác  
*Transactions between the company and other objects*
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)  
*Transactions between the company and the company that members of Board of Directors, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Directors, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

DVT/Unit: VND

Loại giao dịch/ Type of transaction	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
<b>BÁN HÀNG/Sales</b>	<b>812,519,020,039</b>	<b>995,195,424,118</b>	<b>1,018,629,523,481</b>
Công ty CP Trung Tâm Y Khoa Thành Công	679,316,712	685,866,481	856,133,959
Công ty TNHH MTV Thành Công Vĩnh Long (đã sáp nhập vào Công ty từ tháng 5/2018)	92,271,157	-	-
Công ty TNHH MTV TC Eland (đã giải thể tháng 11/2018)	146,917,836	-	-
Công ty TNHH Eland VN	1,814,463,197	1,355,101,817	589,829,376
Công ty CP SY Vina	267,508,301	3,950,000	469,415,620
Công ty CP Hợp Tác Kinh Tế và XNK Savimex	405,586,411	405,664,032	433,632,190
E-Land Asia Holding Pte.Ltd	131,531,522,756	189,038,906,013	82,593,342,466
Eland Fashion Sanghai Co.LTD	2,177,090,301	78,105,287	-
Eland Fashion Hong Kong Limited	8,615,865,884	-	-
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	6,199,501,456	512,883,000	17,733,802,987
Eland World LTD	574,841,667,040	660,667,132,495	744,343,475,166
Eland retail LTD	81,135,238,857	141,640,174,410	171,110,482,323
Eland Fashion Hong Kong Limited - Taiwan Branch	4,612,070,131	-	-
Eland Fashion India PVT.Ltd		11,635,000	499,409,394
Công Ty CP Thành Quang (đã giải thể tháng 3/2019)		796,005,583	
<b>MUA HÀNG/Purchasing</b>	<b>170,641,992,716</b>	<b>130,326,294,218</b>	<b>47,486,610,729</b>
Công ty CP Trung Tâm Y Khoa Thành Công	2,665,908,897	2,315,695,379	3,405,056,531

Công ty TNHH MTV Thành Công Vĩnh Long (đã sáp nhập vào Công ty từ tháng 5/2018)	119,522,843,733	-	
Công ty TNHH MTV TC Eland (đã giải thể tháng 11/2018)	581,895,535	-	
Công ty TNHH Eland VN	14,312,912,583	82,156,965,963	831,056,063
Công ty CP SY Vina	1,685,398,459	7,728,496,319	12,130,426,731
Công ty CP Hợp Tác Kinh Tế và XNK Savimex	5,353,135,577	5,956,748,523	2,377,019,229
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	17,322,040,895	23,856,601,517	11,320,250,118
Eland World LTD	2,028,439,150	505,224,750	-
Wish Trading Shanghai Co.LTD	5,483,256,587	5,110,849,118	11,793,342,192
Eland Fashion India Private Limited	1,686,161,300	2,695,712,649	5,575,956,538
Eland Human Resource Development center			53,503,327

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

*Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Directors, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Directors, Director (CEO): nil.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

*Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Directors, members of the Supervisory Board, Director (CEO): nil.*

#### VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019)

*Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi Annual 2019)*

##### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

*List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Phan Thị Huệ		Chủ tịch HĐQT			36,872	0.06%	
2	Kim Dong Ju		Thành viên HĐQT			7	0.00%	
3	Lee Eun Hong		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			25,680	0.04%	
3.1	Công ty E-land Asia Holdings Pte.,Ltd					25,092,627	43.25%	Tổ chức liên quan của người



								nội bộ
4	Trần Như Tùng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Bất động sản			31	0.00%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:  
*Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percent age</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Phan Thị Huệ	Chủ tịch HĐQT	26,460	0.05%	34,460	0.06%	Mua <i>Purchasing</i>
			34,460	0.06%	36,872	0.06%	Nhận cổ phiếu thưởng 2018 <i>Bonus share 2018</i>
2	Lee Eun Hong	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	24,000	0.04%	25,680	0.04%	Nhận cổ phiếu thưởng 2018 <i>Bonus share 2018</i>
2.1	Công ty E-land Asia Holdings Pte.,Ltd		23,451,054	43.24%	25,092,627	43.25%	Nhận cổ phiếu thưởng 2018 <i>Bonus share 2018</i>
3	Trần Như Tùng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Bất động sản	29	0.00	31	0.00	Nhận cổ phiếu thưởng 2018 <i>Bonus share 2018</i>

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*  
 Không có/Nil.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Thư ký HĐQT

CHỦ TỊCH HĐQT  
 CHAIRWOMAN OF THE BOARD

(Ký tên và đóng dấu)  
 (Sign and seal)



Phan Thị Huệ

**Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo quản trị năm 2019**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
*Appendix 01 attached to Report on Corporate Governance in Annual 2019*  
**LIST OF INTERNAL AND AFFILIATED PERSON**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị và Người có liên quan/Board of Directors and Affiliated person</b>							
1	Phan Thị Huệ		Chủ tịch HĐQT- Thành viên không điều hành Chairwoman- Non-Executive			29/4/2011		Đã mất
1.1	Phan Quang Tống					29/4/2011		
1.2	Trần Thị Bảy					29/4/2011		
1.3	Huyền Dương Hiệp							Đã mất
1.4	Phan Quang Tiến					29/4/2011		
1.5	Phan Thị Hiền							Đã mất
1.6	Phan Quang Dũng					29/4/2011		
1.7	Phan Anh Sỹ					29/4/2011		
1.8	Huyền Dương Thanh Thủy							
2	Trần Như Tùng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Vice Chairman cum Deputy General Director			29/4/2011		
2.1	Trần Quang Chung					29/4/2011		
2.2	Nguyễn Thị Hương					29/4/2011		
2.3	Trần Như Thảo					29/4/2011		
2.4	Trần Thị Thanh Tuyền					29/4/2011		
2.5	Trần Thị Thanh Thu					29/4/2011		
2.6	Trần Như Thiên					29/4/2011		
2.7	Trịnh Trần Anh Thi					29/4/2011		
2.8	Trần Thiện Khoa					29/4/2011		
2.9	Trần Bảo Khoa					29/4/2011		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
2.1	Trần Trịnh Khánh Linh					29/4/2011		
3	Lee Eun Hong		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Member of the Board cum General Director			25/4/2009		
3.1	Lee Yeo Ha					25/4/2009		
3.2	Lee Byung Seon					25/4/2009		
3.3	Lee Eun Kyo					25/4/2009		
3.4	Ahn Suk Kyung					25/4/2009		
3.5	Lee Hye Sun					25/4/2009		
3.6	Lee Hye Rim					25/4/2009		
3.7	Công ty E-land Asia Holdings Pte.,Ltd					14/03/2018		
3.8	Công ty TNHH E.Land Việt Nam					14/03/2018		
4	Nguyễn Minh Hào		Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Member of the Board cum Chief Accountant			17/4/2010		
4.1	Nguyễn Lương Xuân					17/4/2010		
4.2	Nguyễn Thị Thi					17/4/2010		
4.3	Nguyễn Minh Phương					17/4/2010		
4.4	Nguyễn Minh Châu					17/4/2010		
4.5	Nguyễn Minh Hằng					17/4/2010		
4.6	Nguyễn Lương Triết					17/4/2010		
4.7	Nguyễn Lương Trí					17/4/2010		
4.8	Phạm Đình Khải					17/4/2010		
4.9	Phạm Nguyễn Minh Khuê					17/4/2010		
4.10	Phạm Nguyễn Minh Khai					17/4/2010		
5	Kim Dong Ju		Thành viên HĐQT không điều hành Non-Executive BOD			26/4/2013		
5.1	Kim Byoung Su					26/4/2013		
5.2	Lee Kyoung Ja					26/4/2013		
5.3	Byun Jung Hee					26/4/2013		
5.4	Kim Dong Sik					26/4/2013		
6	Kim Soung Gyu		Thành viên HĐQT không điều hành Non-Executive BOD			8/4/2016		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
6.1	Kim Dong Chul						T7/2015	Đã mất Passed away
6.2	Yu Eun Hyoung					8/4/2016		
6.3	Hong Hyunju					8/4/2016		
6.4	Kim Yejoon					8/4/2016		
6.5	Kim Yewon					8/4/2016		
7	<b>Uông Tiến Thịnh</b>		<b>Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the Board</b>			<b>12/04/2019</b>		
7.1	Uông Đình Thực							Đã mất Passed away
7.2	Nguyễn Thị Nhâm							Đã mất Passed away
7.3	Uông Tiến Long							Đã mất Passed away
7.4	Uông Thị Ngọc Oanh					12/04/2019		
7.5	Uông Thị Mai					12/04/2019		
7.6	Uông Thị Ngọc Thanh					12/04/2019		
7.7	Uông Thị Ngọc Minh					12/04/2019		
7.8	Uông Tiến Dũng					12/04/2019		
7.9	Uông Thị Ngọc Anh					12/04/2019		
7.10	Uông Thị Ngọc Vân					12/04/2019		
7.11	Uông Đình Hoàng					12/04/2019		
7.12	Uông Thị Ngọc Nga					12/04/2019		
7.13	Phan Thanh Liên					12/04/2019		
7.14	Uông Đình Thắng					12/04/2019		
7.15	Uông Đình Tuấn					12/04/2019		
7.16	Uông Tiến Thành					12/04/2019		
7.17	Uông Tiến Tài					12/04/2019		
8	<b>Ngô Thị Hồng Thu</b>		<b>Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the Board</b>			<b>12/4/2019</b>		
8.1	Ngô Thành Xuân							Đã mất Passed away
8.2	Phạm Thị Hoa					12/4/2019		
8.3	Ngô Thị Trúc					12/4/2019		
8.4	Ngô Thị Mai					12/4/2019		
8.5	Ngô Thị Hương					12/4/2019		
8.6	Ngô Văn Toàn					12/4/2019		
8.7	Nguyễn Minh Quan					12/4/2019		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
8.8	Nguyễn Ngô Minh Huy					12/4/2019		
8.9	Nguyễn Ngô Minh Hoàng					12/4/2019		
8.10	Công ty Cổ phần Kềm Nghĩa					12/4/2019		
8.11	Công ty TNHH TMDV Cưới và Con					12/4/2019		
<b>II</b>	<b>Ban lãnh đạo và Người có liên quan/Management Board and Affiliated person</b>							
<b>1</b>	<b>Lee Eun Hong</b>		<b>Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT General Director cum Member of the Board</b>			<b>14/03/2018</b>		<b>HĐQT bổ nhiệm Was appointed by BOD.</b>
<b>2</b>	<b>Trần Như Tùng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT Deputy General Director cum Vice Chairman of the Board</b>			<b>05/11/2019</b>		<b>HĐQT bổ nhiệm Was appointed by BOD.</b>
<b>3</b>	<b>Song Jae Ung</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director</b>			<b>05/11/2019</b>		<b>HĐQT bổ nhiệm Was appointed by BOD.</b>
3.1	Song ChungHee					05/11/2019		
3.2	Lee JungJa					05/11/2019		
3.3	Song JaehYeok					05/11/2019		
3.4	Hwang Hwa Mi					05/11/2019		
3.5	Song Myeong Hun					05/11/2019		
<b>III</b>	<b>Ban Kiểm soát và Người có liên quan/Supervisory Board and Affiliated person</b>							
	Không còn mô hình BKS từ tháng 4/2018/ The Supervisory Board was not applied since April 2018							
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng và Người có liên quan/Chief Accountant and Affiliated person</b>							
<b>1</b>	<b>Nguyễn Minh Hào</b>		<b>Kế toán trưởng kiêm thành viên HĐQT Chief Accountant cum Member of the Board</b>					
<b>V</b>	<b>Người công bố thông tin và Người có liên quan/Spokeman and Affiliated person</b>							
<b>1</b>	<b>Huỳnh Thị Thu Sa</b>		<b>Thư ký Công ty, Trưởng Phòng Pháp chế Company Secretary, Legal Manager</b>			<b>17/6/2009</b>		
1.1	Huỳnh Tấn Sanh					17/6/2009		

1622  
CÔNG  
HỒ C

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
						17/6/2009	13/8/2014	Đã mất
1.2	Nguyễn Thị Ba					17/6/2009		
1.3	Huỳnh Thị Thu Thủy					17/6/2009		
1.4	Huỳnh Tấn Sang					17/6/2009		
1.5	Huỳnh Thị Thu Sương					17/6/2009		
1.6	Huỳnh Thị Thu Nhi					17/6/2009		
1.7	Huỳnh Tấn Nho					17/6/2009		
VI	<b>Công ty con/liên kết - Subsidiaries/Affiliates</b>							
1	Công ty cp Thành Quang Thanh Quang joint stock company		TCM giữ 98,56% vốn điều lệ TCM owns 98.56% charter capital				19/03/2019	Đã giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Dissolved under the decision of General Shareholders of Meeting
2	Công ty TNHH TC Tower TC Tower Ltd., Co.		TCM giữ 85,33% vốn điều lệ TCM owns 85.33% charter capital					
3	Công ty cp Trung Tâm Y Khoa Thành Công		TCM giữ 70,94% vốn điều lệ TCM owns 70.94% charter capital					
4	Công ty cp Hợp tác kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex Savimex Corporation		TCM giữ 20,42% vốn điều lệ TCM owns 20.42% charter capital;			21/11/2018		

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



*Phan Thị Huệ*